TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày 16-03-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Oanh

Ông Phạm Đức Thọ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 12/02/2018 đối với bị cáo:

Trần Thị Hồng L, sinh ngày 27 tháng 8 năm 1990, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình P và bà Nguyễn Thị X; có chồng là Đinh Công H và có 02 con, lớn 6 tuổi, nhỏ 4 tuổi; tiền án: Bản án số 47/2016/HSST ngày 30/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt bị cáo 6 triệu đồng về tội đánh bạc; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngô Duy H, sinh năm: 1990, nơi cư trú: Phố T, phường Th, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

2. Anh Đỗ Văn T, sinh năm: 1997, nơi cư trú: thôn V, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Đinh Công Tr, sinh năm 1956; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Hồng L làm đại lý cho Công ty Xổ số kiến thiết Ninh Bình. Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 06/12/2017, tổ công tác Công an huyện Hoa Lư phối hợp với công an xã N bắt quả tang Trần Thị Hồng L đang bán số lô, số đề cho Ngô Duy H và Đỗ Văn T tại nhà của bị cáo. Tổ công tác thu của Ngô Duy H một tờ giấy kích thước 4 x 4,5 cm, ghi bằng bút bi mực màu xanh có nội dung: 06/12/17, Đ: 07, 17, = 100^{n}, LoHN: 07, 70, 90, 59, = 25đ, tổng = 2500^{n}; thu của Đỗ Văn T một tờ giấy kích thước 4 x 4 cm, ghi bằng bút bi mực màu xanh có nội dung: 06/12/17, Đ: 02, 20, = 200^{n}, loHN: 82, 28, = 50đ, tổng = 2700^{n}; Tổ công tác cũng đã thu giữ của Trần Thị Hồng L: số tiền 21.424.000 đồng (trong đó: 5.200.000 đồng là tiền bán số lô, số đề trái phép cho H và T, 21.000 đồng là tiền bán số lô, số đề trái phép cho người đi đường, 16.203.000 đồng là tiền cá nhân của L), 01 bảng số lô, số đề L bán trong ngày 6/12/2017, 01 bút bi mực màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long, 01 chiếc kéo cán nhựa, màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell kèm sim điện thoại số 01294622766.

Trần Thị Hồng L, Ngô Duy H, Đỗ Văn T khai nhận: Vào hồi giờ kể trên, Trần Thị Hồng L đã bán cho Ngô Duy H các số đề 07, 17 mỗi số 100.000 đồng và các số lô Hà Nội gồm các số 07, 70, 90, 59 mỗi số 25 điểm, mỗi điểm là 23.000 đồng; bán cho Đỗ Văn T các số đề: 02, 20 mỗi số 200.000 đồng và các số lô Hà Nội là 82, 28 mỗi số 50 điểm, mỗi điểm 23.000 đồng. Ngô Duy H đã trả tiền mua lô, đề cho Trần Thị Hồng L là 2.500.000 đồng và Đỗ Văn T trả tiền mua lô đề cho Trần Thị Hồng L là 2.700.000 đồng. Việc tính được thua dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày. Cách tính trả thưởng như sau: đối với số đề, nếu số đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì trúng thưởng và được trả thưởng gấp 80 lần số tiền đã bỏ ra mua. Đối với lô Hà Nội, mỗi điểm lô người mua phải trả 23.000 đồng. Nếu số lô đã mua trùng với hai số cuối của một hoặc nhiều giải trong các giải thưởng từ giải đặc biệt đến giải bảy thì trúng thưởng và cứ một điểm lô Hà Nội, người mua được trả thưởng 80.000 đồng;

Trần Thị Hồng L cũng khai nhận bán số lô, số đề trái phép từ đầu năm 2017. Cuối mỗi ngày, L tổng hợp tất cả số lô, số đề và chuyển lại cho Đoàn Hồng M, sinh năm 1973, trú tại: thôn T, xã N thông qua tin nhắn điện thoại di động để lấy tiền công theo tỉ lệ 15% giá trị tổng số tiền bán số đề và 1.000 đồng/ 1 điểm lô. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ thư tín, điện tín để xác định chủ

thuê bao của các số điện thoại liên lạc mua bán số lô, số đề với thuê bao liên lạc của Trần Thị Hồng L và đấu tranh với Đoàn Hồng M nhưng không xác định được việc M nhận các số lô, số đề của L.

Đối với hai tờ cáp lô, đề thu giữ của Ngô Duy H và Đỗ Văn T, một bảng số lô, số đề thu giữ của Trần Thị Hồng L được chuyển theo hồ sơ vụ án; các vật chứng và tài sản khác thu giữ từ bị cáo gồm: 5.200.000 đồng, 01 bút bi, 01 chiếc kéo được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư quản lý; số tiền 16.203.000 đồng không liên quan đến việc bán lô đề trái phép, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo; số tiền 21.000 đồng là tiền L bán lô đề trái pháp luật cho người khác chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cùng chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell, sim số 01294622766 bị cáo dùng để nhận và chuyển tin nhắn mua bán lô, đề, cơ quan điều tra đã tách riêng để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 09/CT-VKSHL ngày 9/2/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 248 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS) năm 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo đã khai nhận thực hiện hành vi bán số lô, số đề trái phép cho Ngô Duy H và Đỗ Văn T với số tiền 5.200.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người liên quan, người làm chứng, các vật chứng thu giữ được. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội đánh bạc. Bị cáo đã từng bị tòa án xử phạt tiền về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội đánh bạc. Lần phạm tội này được xác định là tái phạm. Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 3 Điều 248; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999; xử phạt bị cáo từ 3 đến 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt tiền bổ sung từ 3 đến 5 triệu đồng. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 BLHS năm 1999, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sau đây viết tắt là BLTTHS) tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.200.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 bút bi và 01 chiếc kéo là vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Thị Hồng L là người đã thành niên, nhận thức rõ việc bán số lô, số đề trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo bị bắt quả tang khi có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho Ngô Duy H và Đỗ Văn T với số tiền 5,2 triệu đồng vào ngày 6/12/2017. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, 3 Điều 248 của BLHS năm 1999. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của BLHS năm 1999. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, các con còn nhỏ tuổi nên cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của BLHS năm 1999.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Ngày 30/12/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt tiền về hành vi đánh bạc. Bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà lại tiếp tục phạm tội đánh bạc. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn và phạt tiền bổ sung đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người biết tuân thủ pháp luật đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng và các tài sản đã thu giữ: Số tiền 5.200.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 chiếc bút bi, 01 chiếc kéo bị cáo dùng để tạo ra các cáp đề, bảng đề là công cụ phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy; 02 cáp đề và 01 bảng đề là tài liệu có

giá trị chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án. Đối với số tiền 16.203.000 đồng, số tiền 21.000 đồng và chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell cùng sim liên lạc, Cơ quan điều tra đã xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác: Đỗ Văn T, Ngô Duy H là những người mua số lô, số đề trái pháp luật với số tiền lần lượt là 2,7 triệu đồng và 2,5 triệu đồng. Cả T và H đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc. Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, hành vi của T và H chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Hoa Lư đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T và H là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Hồng L phạm tội đánh bạc.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999

Xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng L 03 *(ba)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 05 *(năm)* triệu đồng đối với bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 41 của BLHS năm 1999; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.200.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 bút bi và 01 chiếc kéo *(số tiền 5.200.000 đồng, bút bi, kéo thu giữ của bị cáo, hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 9/2/2018 và ủy nhiệm chi ngày 9/2/2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư)*. Tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án 02 tờ cáp đề, 01 tờ bảng đề thu giữ của Đỗ Văn T, Ngô Duy H và bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện Hoa Lư;*
- *Công an huyện Hoa Lư;*
- *THADS huyện Hoa Lư;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;*
- *Bị cáo;*
- *Người có QLNVLQ;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh